

Bản án số: 77/2018/HSST
Ngày: 07/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: bà Trịnh Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 11/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/HSST-QĐ ngày 19/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1953; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm 11, xã Ph, thành phố Thái nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; văn hoá: 8/10; nghề nghiệp: làm ruộng; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị X (đều đã chết); có vợ là Mai Thị B; có 04 con chung; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1967;

Trú quán: Xóm 8, xã Ph, thành phố Thái Nguyên

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 (có mặt)

2/ Trần Minh T, sinh năm 1964 (vắng mặt)

3/ Phạm Ngọc Th sinh năm 1981 Vắng mặt)

Đều trú quán: Xóm 11, xã Ph, thành phố Thái Nguyên

4/ Phạm Văn H1, sinh năm 1993 (có mặt)

5/ Nguyễn Quang H3, sinh năm 1998 (có mặt)

6/ Nguyễn Văn H4, sinh năm 1958 (có mặt)

Đều trú quán: Xóm 8, xã Ph, thành phố Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2010 ông Nguyễn Mạnh H và Phạm Văn Q có tranh chấp đất tại đoạn đường đi vào xưởng gạch nhà ông H, giáp ranh với tường rào nhà Q. Khoảng 7 giờ ngày 09/9/2017 ông H yêu cầu Phạm Văn H1 là người làm thuê cho ông H lái máy xúc san đất trên đoạn đường đó. Khi đang san đường thì Phạm Ngọc Th là con trai Q sang yêu cầu H1 không được san đất sang nhà Thành. Ông H đi đến bảo H1: “Mày cứ làm bình thường, tội đâu tao chịu”. H1 tiếp tục lái máy xúc để san đất. Thấy vậy, Th đi bộ về nhà nói lại sự việc với Q và gọi Q ra. Th đi ra trước cãi nhau với ông H, giữa Th và ông H có xảy ra xô xát với nhau. Ông H dùng tay phải nắm 01 cái vào má trái của Th, Th dùng tay nắm lại vào ngực ông H. Khi đó Q đứng cách H khoảng 03 mét nhìn thấy ông H và con trai xô sát nhau nên Q đã nhặt 01 hòn đá thải màu đen ở đường cầm trên tay phải, theo Q khai hòn đá có kích thước khoảng 10 cm x 15 cm cầm vừa trong lòng bàn tay, đi lại gần phía sau ông H, cách ông H khoảng 01 mét thì ném thẳng hòn đá vào phía sau đầu ông H, lúc đó ông H đang đội mũ cối màu xanh nên đã làm vỡ mũ cối, hòn đá đập vào đầu ông H làm rách da chảy máu. Ông H bị choáng nên ngã quỵ xuống đất, anh Nguyễn Quang H3 là con trai ông H đang đứng ở gần đó chạy đến ôm anh Th. Anh Th và anh H3 giằng co nhau, anh H3 đè Th xuống đất, H1 nhảy từ máy xúc xuống chạy đến ghì cổ, giữ Q, kéo Q ra để ngăn không cho đánh nhau nữa. Ông H lúc này đã tỉnh lại, chạy ra chỗ Q đang bị H1 giữ, dùng tay không nắm nhiều cái vào phần nách, sườn trái của Q. Ông Trần Minh T, nhà ở gần đó chạy ra can ngăn, không cho các bên đánh nhau. Sự việc đánh nhau chấm dứt, khi Công an xã Ph, thành phố Thái Nguyên đang giải quyết vụ việc gây thương tích, thì đến khoảng 8 giờ cùng ngày ông H chỉ đạo H1 lái máy gặt duỗi một đoạn tường rào dài 07 mét, cao 1,7 mét của nhà Q.

Ông H, Q đều có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người đã gây thương tích, xử lý vụ việc theo quy định.

Ông H được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên để khám và điều trị thương tích. Tại Bệnh án ngoại khoa số lưu trữ NGTK 2218 của Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên xác định Nguyễn Mạnh H vào viện hồi 9h15 ngày 09/9/2017, ra viện hồi 16h ngày 21/9/2017; Thương tích lúc vào viện: Xây xát da vùng cằm phải kích thước khoảng 02 x 1,5(cm), CT sọ: xuất huyết dưới nhện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 286/TgT ngày 04/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên đối với Nguyễn Mạnh H. Kết luận: Chảy máu dưới màng nhện đã điều trị không có di chứng thần kinh. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Q sau đó thấy bị đau ở vùng sườn trái và tay trái nhưng không đi khám. Đến 9h ngày 12/9/2017 mới đến Trung tâm y tế thành phố Thái Nguyên khám. Tại Giấy chứng nhận thương tích số 09/CN ngày 12/9/2017 của Trung tâm y tế thành phố Thái Nguyên chẩn đoán: chấn thương gãy xương sườn 4 trái, gãy xương đốt III, ngón III bàn tay trái. Q không nằm viện mà mua áo nẹp cố định, uống thuốc theo đơn tại nhà.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 300/TgT ngày 11/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên đối với Phạm Văn Q. Kết luận: Gãy xương sườn 4 trái, tỷ lệ 5%; Gãy xương đốt III ngón III bàn tay trái, tỷ lệ 1%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 6%.

Tại Kết luận số 332/HĐĐGTS ngày 20/10/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: bức tường do ông H chỉ đạo H1 dùng máy xúc gạt đổ giá trị tài sản là 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Phản dân sự: Các bên chưa thống nhất giải quyết xong.

Vật chứng của vụ án: 01 hòn đá màu đen, có kích thước khoảng 10cm x 15 cm mà Q sử dụng gây thương tích cho ông H nhưng sau đó hòn đá lẫn vào đồng đá tại hiện trường xảy ra vụ án nên Cơ quan điều tra không thu giữ được; 01 mũ cối màu xanh lá cây, bị vỡ tại vị trí phía sau vành mũ dài khoảng 7cm, rộng 4cm, tại vị trí bị vỡ có bám dính vật chất màu đen, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 46/KSĐT-TA, ngày 11/01/2018, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Phạm Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Q khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 46/KSĐT-TA ngày 11/01/2018 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

- Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 134, điểm b, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn Q từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Nguyễn Mạnh H và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

Trong phần tranh luận, bị hại không nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Văn Q đều thừa nhận, khoảng 07 giờ ngày 09/9/2017, khi ông H cho máy xúc san gạt đất sang phần đất nhà mình dẫn đến con trai Q là Thành và ông H có xô sát đánh nhau. Khi thấy ông H đánh Thành, Q đã dùng một hòn đá bãi thải màu đen kích thước khoảng 10cm x 15 cm ném thẳng vào đầu ông H, gây thương tích cho ông H.

[2] Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, hồ sơ bệnh án, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Phạm Văn Q đã dùng hòn đá kích thước khoảng 10cm x 15 cm là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho ông Phạm Mạnh H, với tỷ lệ thương tích 16% sức khỏe.

[4] Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" định khung theo khoản 2 Điều 104 Bộ Luật hình sự năm 1999 là dùng hung khí nguy hiểm, tương ứng quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản cáo trạng số 46/KSĐT-TA ngày 11/01/2018 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Phạm Văn Q theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp số tiền 10 triệu đồng tại cơ quan Thi hành án dân sự để bồi thường khắc phục hậu quả; bản thân bị cáo là người đang được hưởng chế độ chất độc da cam trong kháng chiến, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

[8] Về nguyên nhân dẫn đến bị cáo Phạm Văn Q thực hiện hành vi gây thương tích cho Nguyễn Mạnh H là do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai giữa hai gia đình từ trước. Nguyễn Mạnh H đã cho người dùng máy xúc, san ủi, đổ đá sang phần đất đang có tranh chấp, gây bức xúc cho bị cáo. Trong khi Công an xã đang tiến hành giải quyết vụ việc gây thương tích giữa Q với ông H, thì H còn tiếp tục chỉ đạo H1 lái máy xúc gạt đổ tường rào nhà bị cáo. Như vậy, người bị hại trong vụ án này ông Nguyễn Mạnh H cũng có một phần lỗi.

[9] Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian dài công tác trong quân đội, nhất thời phạm tội, quá trình điều tra khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bản thân bị cáo hiện nay 65 tuổi, theo Luật người cao tuổi, bị cáo là người cao tuổi, bản thân bị cáo là người đang được hưởng chế độ chất độc da cam trong kháng chiến. Xét thấy, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện để gia đình bị cáo và bị hại giữ gìn sự đoàn kết, khắc phục mâu thuẫn do tranh chấp đất đai gây ra.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Văn Q bị Nguyễn Mạnh H gây thương tích, thiệt hại sức khỏe 6%, hành vi chưa cấu thành tội phạm, Cơ quan Công an đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Mạnh H, ngoài ra H còn chỉ đạo H1 gạt đổ bức tường của gia đình Q, gây thiệt hại 1.700.000 đồng. Phần bồi thường thiệt hại sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi Q có đơn khởi kiện.

Ông Nguyễn Mạnh H yêu cầu bị cáo Phạm Văn Q phải bồi thường thiệt hại sức khỏe theo quy định của pháp luật, bị cáo Phạm Văn Q nhất trí bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông H theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP-TANDTC ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, buộc bị cáo Phạm Văn Q phải bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Mạnh H các khoản sau:

- Tiền thuốc, viện phí theo hóa đơn điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên: 7.984.863 đồng;

- Tiền ngày công không thu nhập trong 13 ngày nằm viện và 30 ngày sau ra viện x 300.000 đồng/ngày = 9.900.000 đồng;

- Tiền công một người trông nom trong 13 ngày nằm viện x 200.000 đồng = 2.600.000 đồng;

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau ra viện: 10.000.000 đồng;

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 10.000.000 đồng

Tổng cộng, buộc bị cáo phải bồi thường: 40.484.863 đồng. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên để khắc phục hậu quả, còn phải bồi thường tiếp số tiền 30.484.863 đồng.

[11] Vật chứng của vụ án: cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 134, điểm b, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí;

1/ Xử phạt Phạm Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho UBND xã Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn Q có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Mạnh H các khoản gồm: tiền thuốc, viện phí, ngày công không thu nhập, ngày công người trông nom trong thời gian nằm viện, tiền bồi dưỡng sức khỏe sau ra viện, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tổng cộng 40.484.863 đồng. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 0003519 ngày 05/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, còn phải bồi thường tiếp số tiền 30.484.863 đồng .

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, ông H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Q không trả được số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm

trả tương xứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3/ Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 mũ cối màu xanh, bị vỡ. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Thái nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 25/12/2017.

4/ Về án phí: buộc bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.524.000 đồng án phí phần bồi thường.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu